TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HÓA** Số: 03/2021/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đông Sơn, ngày 23 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2021/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc: " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Phan Thị L - Sinh năm: 1985

2. Anh Lê Văn Qu - Sinh năm: 1983

Đều có địa chỉ: Đội 9 (Nay là thôn Đoàn K), xã Đông Th, huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 3 năm 2021, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tồn tại, nên anh chị không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống với nhau được nữa và anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận như sau:

[1] Về hôn nhân: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn Qu đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh, chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn Qu có 02 con chung cháu Lê Văn Th sinh ngày 21/8/2006 và Lê Phương D sinh ngày 05/12/2011. Chị L và anh Qu thống nhất giao cháu Lê Văn Th và Lê Phương D cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Qu cấp dưỡng nuôi cháu Th và cháu D mỗi một cháu 1.500.000đ/01 tháng, hai cháu bằng 3.000.000 đồng/ 1tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3 năm 2021 cho đến khi cháu Lê Văn Th và Lê Phương D tròn 18 tuổi.

Anh Qu có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ: Chị L, anh Qu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị L anh Qu thỏa thuận, chị L nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị L và anh Lê Văn Qu.

Về con chung: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn Qu có 02 con chung cháu Lê Văn Th sinh ngày 21/8/2006 và Lê Phương D sinh ngày 05/12/2011. Chị L và anh Qu thống nhất giao cháu Lê Văn Th và Lê Phương D cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Qu cấp dưỡng nuôi cháu Th và cháu D mỗi một cháu 1.500.000đ/01 tháng, hai cháu bằng 3.000.000 đồng/ 1tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3 năm 2021 cho đến khi cháu Th và cháu D tròn 18 tuổi.

Anh Qu có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Chị L anh Qu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Phan Thị L nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2019/0008653 ngày 24/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn (Chị L đã nộp đủ tiền lệ phí).

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đông Thịnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà